

PHỤ LỤC

**QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THAY THẾ
THUỘC LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THÀM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 531 /QĐ-UBND ngày 06 / 02 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
A. CẤP TỈNH					
I. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT					
1. Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói - Mã TTHC TTHC: 1.014776 (Một phần)					
1.1 Cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ <i>(Cơ quan chuyên môn được giao trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp, trả lời bằng văn bản tính đầy đủ của hồ sơ trong 02 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính kể từ ngày nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì trả lại cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện)</i>	Phòng Trồng trọt	09 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp cần khắc phục thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khắc phục đạt yêu cầu, Cơ quan chuyên môn được giao thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do</i>)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			12 ngày làm việc		
1.2. Cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	02 giờ làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	1 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>trường hợp không cấp thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do</i>)	Lãnh đạo Sở	02 giờ làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc		
2. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật - Mã TTHC TTHC: 2.001427 (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ	0,5 ngày làm việc	6.000.000	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
	ích)	hành chính công tỉnh		đồng/ lần	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	18 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày làm việc		
3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật - Mã TTHC TTHC: 1.002560 (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	6.000.000 đồng/ lần	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	18 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			25 ngày làm việc		

PHẦN II. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
A. CẤP TỈNH					
I. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật					
1. Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu - Mã TTHC TTHC 1.003395 (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,1 ngày làm việc	Không	Đã ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,2 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	01 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,2 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			02 ngày làm việc		
2. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật - Mã TTHC 1.004363 (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận 800.000 đồng/01 cơ sở/lần	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	09 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
	<i>cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>				
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND tỉnh	04 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc		
3. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật - Mã TTHC 1.004346 (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận 800.000 đồng/01 cơ sở/lần.	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	09 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND tỉnh	04 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			15 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
4. Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật - Mã TTHC TTHC: 2.001236 (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	2.000.000 đồng/lần	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	10 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			16 ngày làm việc		
5. Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón - Mã TTHC TTHC: 1.007926 ((Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	01 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	15 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
6. Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật - Mã TTHC TTHC: 1.003971, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	1.000.000 đồng/lần	Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết một số thủ tục hành chính trong
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	03 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
					<i>lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		
7. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón- Mã TTHC TTHC 1.007927 (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 6.000.000 đồng/01 cơ sở/lần. Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón: 3.000.000 đồng/01 cơ sở/lần	<i>Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	18 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
8. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón- Mã TTHC TTHC 1.007928, (Một phần) <i>Trường hợp 1: Thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 2.500.000 đồng/01 cơ sở/lần	<i>Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	17,5 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón: 1.200.000 đồng/01 cơ sở/lần.	
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
<i>Trường hợp 2: trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 2.500.000 đồng/01 cơ sở/lần Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón: 1.200.000 đồng/01 cơ sở/lần.	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	2,5 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		
9. Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón - Mã TTHC TTHC 1.007929 (Một phần)					

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	<i>Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường</i>
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	05 ngày làm việc		
Bước 4	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		
II. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT					
1. Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng. Mã số thủ tục: 1.007998, (Một phần)					
1.1 Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	14 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (<i>kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>)			20 ngày làm việc		
1.2 Cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	01 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05 ngày làm việc		
2. Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012072, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	02 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			06 ngày làm việc		
3. Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012071, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	02 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			06 ngày làm việc		
4. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012073, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	02 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			06 ngày làm việc		
5. Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc. Mã số TTHC: 1.012070, (Một phần)					
5.1 Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	07 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
	<i>thể)</i>				
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			12 ngày làm việc		
5.2. Trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thoả thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thoả đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	24 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			30 ngày làm việc		
6. Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012063, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	12 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			18 ngày làm việc		
7. Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012064, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	02 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			06 ngày làm việc		
8. Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012062, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	07 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			13 ngày làm việc		
9. Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.011998, (Một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	05 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			10 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
10. Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng). Mã TTHC: 1.007999, Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	05 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
11. Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại. Mã TTHC: 1.007994 Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	05 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ <i>(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)</i>	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
12. Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính - Mã TTHC TTHC: 1.008003 (Một phần)					
12.1. Trường hợp 1: Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng:					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Cấp Quyết định: 1.400.000 đồng/bộ hồ sơ Theo quy định tại Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022, Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	14 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
12.2 Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Phòng Trồng trọt	01 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (<i>Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể</i>)	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		